

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII

Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 224/KH-HĐND ngày 25/5/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của HĐND tỉnh khóa XVIII; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa XVIII, cụ thể như sau:

Thực hiện Văn bản số 516/HĐND ngày 08/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7097/UBND-TH₁ ngày 09/12/2022 phân công Giám đốc các Sở, ban, ngành chuẩn bị nội dung và trả lời trực tiếp và bằng văn bản gửi đến HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 11, UBND tỉnh cập nhật kết quả thực hiện đến nay như sau:

I. Đối với các nội dung trả lời trực tiếp tại Phiên chất vấn của kỳ họp:

Câu hỏi 1: *Hiện nay các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp giữa người nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã còn nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp để khắc phục tình trạng trên.*

Trả lời:

1. Kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp đến nay:

Những năm qua, thực hiện chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tỉnh ta đã ban hành đồng bộ các đề án, cơ chế, chính sách và ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai, tín dụng, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường quản lý nhà nước, tạo điều môi trường thuận lợi để khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; từng bước hình thành và phát triển một số mô hình, chuỗi liên kết sản xuất với các hộ dân trên một số lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực. Thông qua đó, thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, công nghệ, đưa cơ giới hóa vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, làm thay đổi nhận thức, năng lực quản trị và tăng hiệu quả sản xuất cho các trang trại, hộ nông dân, góp phần quan trọng giúp ngành nông nghiệp phát triển ổn định; tốc độ tăng trưởng bình quân (2020-2022) ước đạt trên 2,5%/năm; giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích năm 2022 đạt trên 96 triệu đồng/ha (tăng 6 triệu đồng so với năm 2020); 6 tháng đầu năm 2023, sản xuất nông lâm thủy sản tiếp tục duy trì tăng trưởng khá cao, ước đạt trên 2,81% so với cùng kỳ, trong đó: Nông nghiệp (Trồng trọt, Chăn nuôi) tăng 2,4%, Lâm nghiệp 4,9%, Thủy sản 4,4%.

Trong sản xuất, bước đầu hình thành các mô hình, chuỗi liên kết sản xuất các lĩnh vực như: *Lĩnh vực Chăn nuôi*: Hiện có 156 cơ sở chăn nuôi lợn liên kết với doanh nghiệp (140 cơ sở lợn thịt và 16 cơ sở lợn nái); xây dựng và nhân rộng thêm được 11 mô hình chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ liên kết với Tập đoàn Quê Lâm; 15 cơ sở liên kết chăn nuôi gà; mô hình trang trại bò sữa tại xã Sơn Lễ của Công ty Vinamilk với quy mô thả nuôi gần 2.100 con. Trên lĩnh vực Trồng trọt: bước đầu hình thành một số chuỗi khâu liên như: Chuỗi liên kết sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến và xuất khẩu chè của Công ty CP chè Hà Tĩnh (quy mô trên 1.200 ha, sản lượng bình quân trên 10.000 tấn búp tươi/năm); các mô hình liên kết trong sản xuất lúa theo hướng cánh đồng lớn, gắn với thực hiện dồn điền, đổi thửa, tập trung tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06 của BCH Đảng bộ tỉnh, kết quả lũy kế đến vụ Xuân 2023 đạt trên 10.669,63ha (trong đó có trên 4.185,09 ha dồn điền, đổi thửa, 130,53 ha thuê đất và 224,39 ha tự nguyện góp ruộng đất để thành lập THT/HTX). *Lĩnh vực thủy sản, lâm nghiệp*: Phát triển các mô hình nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao, nuôi trên cát (diện tích trên 625 ha), gắn với các doanh nghiệp liên kết trong khâu cung ứng con giống, thức ăn với các HTX, hộ nuôi trồng thủy sản; duy trì hoạt động 67 tổ đội (với 413 tàu cá), 02 nghiệp đoàn nghề cá hỗ trợ nhau trong sản xuất, đánh bắt trên biển. Phát triển các vùng trồng rừng nguyên liệu để cung cấp cho các nhà máy biến gỗ xuất khẩu hiện có trên địa bàn (như Nhà máy MDF, HDF của Công ty Thanh Thành Đạt ở Vũ Quang,...)...

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

Mặc dù đạt một số kết quả bước đầu, việc phát triển và nhân rộng các mô hình liên kết đang gặp nhiều khó khăn; chưa hình thành được các doanh nghiệp giữa vai trò "chủ đạo" trong liên kết sản xuất trên các lĩnh vực, đặc biệt là liên kết giữa các mô hình quy mô nhỏ, vừa để hình thành sản xuất hàng hóa quy mô lớn (thời gian qua, tỉnh đã kêu gọi một số tập đoàn như: Vinamilk, Vinafood,... vào nghiên cứu, khảo sát đang gặp khó khăn xác định quỹ đất "sạch", tập trung quy mô lớn để đáp ứng dự án đầu tư); liên kết theo chuỗi giá trị chưa nhiều, chủ yếu ở một số khâu trong sản xuất; một số mô hình liên kết chưa thực sự hiệu quả, bền vững,... Nguyên nhân chủ yếu:

- Về khách quan: Đặc thù sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta, gặp rất nhiều khó khăn do thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh xảy ra hàng năm. Giá cả vật tư đầu vào tăng cao, thị trường tiêu thụ nông sản không ổn định. Trong khi sản xuất nông nghiệp quy mô manh mún, nhỏ lẻ, số lượng sản phẩm hàng hóa chưa nhiều đang thực sự trở thành rào cản lớn cho việc thu hút doanh nghiệp vào đầu tư liên kết sản xuất gắn với bảo quản, chế biến.

- Về chủ quan:

+ Việc chỉ đạo, phát triển mô hình liên kết sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực ở một số lĩnh vực, địa phương chưa thực sự quyết liệt; công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn chính sách chưa thường xuyên, kịp thời.

+ Chất lượng, hiệu quả hoạt động các HTX, THT nông nghiệp còn nhiều hạn chế; một số HTX, THT còn mang tính hình thức, chưa làm tốt vai trò cầu nối liên kết giữa người dân với doanh nghiệp. Trong các mô hình liên kết hiện nay, doanh nghiệp đang chủ yếu liên kết với các gia trại, trang trại quy mô lớn hoặc mới

chỉ liên kết với hộ nông dân, THT, HTX ở một số khâu, công đoạn.

+ Việc nắm bắt thông tin thị trường, tư duy về sản xuất hàng hóa của một số doanh nghiệp, người dân còn hạn chế. Một bộ phận người nông dân khi tham gia các mô hình liên kết chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích của việc liên kết gắn bó lâu dài, tuân thủ hợp đồng với doanh nghiệp, HTX.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:

- Tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết đã ban hành, như Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 về tập trung chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các nghị quyết liên quan gắn với các định hướng phát triển ngành trong Quy hoạch tỉnh được công bố, trong đó chú trọng tập trung kêu gọi, thu hút, khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp lớn đầu tư vào sản xuất, ứng dụng công nghệ cao, liên kết theo chuỗi kép từ sản xuất đến bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên các lĩnh vực, như *liên kết sản xuất lúa gạo theo cánh đồng lớn, rau củ quả thực phẩm, chè xuất khẩu, cây ăn quả (cam, bưởi Phúc Trạch), gỗ nguyên liệu rừng trồng, chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn, nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy sản...*

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh đã ban hành, như Nghị định số 98/2018/NQ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND về Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 và các nghị quyết liên quan. Lồng ghép các chương trình, dự án, huy động các nguồn lực xã hội khác để đầu tư phát triển, nâng cấp hạ tầng phục vụ liên kết sản xuất tại các vùng sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tập trung, đường lâm nghiệp; nâng cấp các phòng chống thiên tai. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng mẫu mã, chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, phát triển chuỗi cửa hàng liên kết tiêu thụ nông sản trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp; duy trì, nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất giữa người nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã có hiệu quả trên các lĩnh vực:

+ *Trồng trọt*: tập trung nhân rộng, phát triển các mô hình phá bỏ bờ vùng, ô thửa nhỏ hình thành cánh đồng lớn, đồn điền, đổi thửa, tích tụ ruộng đất, gắn với chỉ đạo rà soát, khoanh vùng đất nông nghiệp đáp ứng tiêu chí, quy hoạch vùng sản xuất tập trung, có quy mô diện tích lớn để thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào sản xuất nông nghiệp; áp dụng đồng bộ cơ giới hóa, khoa học - kỹ thuật, giống mới vào trong sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập trên đơn vị diện tích. Phát huy, mở rộng chuỗi liên kết trồng, chế biến chè xuất khẩu của Công ty CP chè Hà Tĩnh, sản xuất theo hướng VietGAP, hữu cơ, gắn với cấp mã số vùng trồng (phần đầu đạt trên 1.500 ha vào năm 2025). Khuyến khích các doanh nghiệp, HTX duy trì và mở rộng các chuỗi liên kết thu mua, tiêu thụ sản

phẩm cam, bưởi cho các hộ nông dân, gắn với cấp mã số vùng trồng, chỉ dẫn địa lý. Hình thành các vùng sản xuất rau củ quả theo hướng an toàn, VietGAP, hữu cơ...

+ *Chăn nuôi*: tiếp tục phát huy các mô hình liên kết chăn nuôi lợn nái, lợn thịt quy mô lớn, trang trại chăn nuôi bò, hươu, gia cầm (gà) hiện có, tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ công tác môi trường; khuyến khích doanh nghiệp mở rộng quy mô nếu đảm bảo tiêu chí chăn nuôi, khoảng cách, môi trường. Đôn đốc đẩy nhanh các dự án chăn nuôi bò thịt, bò sữa quy mô lớn đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư liên kết ở những vùng có điều kiện về đất đai (như: Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê, Kỳ Anh,...) nhằm khai thác tiềm năng, tạo động lực tăng trưởng ngành.

+ *Lâm nghiệp*: tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất trồng rừng đạt chứng chỉ FSC phục vụ nguyên liệu cho các nhà máy chế biến gỗ, viên nén sinh khối; duy trì diện tích liên kết trồng cây cao su tiêu điền với các hộ dân, chủ rừng hiện có.

+ *Thủy sản*: tiếp tục thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, thương hiệu đầu tư các mô hình nuôi tôm theo hướng thâm canh, công nghệ cao. Phát huy hiệu quả các tổ đội, nghiệp đoàn nghề cá sản xuất trên biển.

- Lồng ghép các chương trình, dự án, huy động các nguồn lực xã hội khác để đầu tư phát triển, nâng cấp hạ tầng phục vụ liên kết sản xuất như: hạn tầng các vùng sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tập trung, đường lâm nghiệp; phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương làm tốt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm hàng hóa nông lâm thủy sản. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, xúc tiến thương mại nông lâm thủy sản; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng mẫu mã, chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, phát triển chuỗi cửa hàng liên kết tiêu thụ nông sản trên địa bàn toàn tỉnh

Câu hỏi 2: *Hiện nay sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn đang được nông dân trong tỉnh quan tâm triển khai, bước đầu ở các địa phương đã có một số mô hình hiệu quả; tuy vậy, tỉnh chưa ban hành nhiều chính sách đủ mạnh về nông nghiệp hữu cơ. Đề nghị UBND tỉnh cho biết giải pháp, định hướng về sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn trong thời gian tới.*

Trả lời:

1. Kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp đến nay:

Thời gian qua, triển khai Nghị định nông nghiệp hữu cơ (Nghị định 109/2021/NĐ-CP) của Chính phủ và Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2030 (Quyết định 885/QĐ-TTg ngày 23/6/2020) của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh xây dựng, trình HĐND ban hành các nghị quyết về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp (Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND, số 78/2022/NQ-HĐND), trong đó có một số nội dung chính sách về hỗ trợ phát triển các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thông qua chương trình khuyến nông, lồng ghép các chương trình đã xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất theo hướng an toàn, VietGap, hữu cơ...; các địa phương đã phối hợp

Tập đoàn Quế Lâm ký kết các biên bản ghi nhớ hợp tác, xây dựng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn. Kết quả bước đầu đến nay:

- Hiện toàn tỉnh có trên 1.777,3 ha cây trồng các loại (tương ứng với 250 cơ sở lĩnh vực trồng trọt) được cấp giấy chứng nhận VietGAP, GlobalGAP; 09 trang trại và hộ chăn nuôi được chứng nhận VietGAHP; 12 cơ sở chế biến nông sản có giấy chứng nhận HACCP; 11 cơ sở chế biến nông sản, thủy sản có giấy chứng nhận GMP, ISO và 22 chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn có xác nhận (bưởi Phúc Trạch, cam chanh, rau củ quả, chè, thịt lợn, thịt gà, nhung hươu, thủy sản, gạo).

- Các huyện (Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Hương Sơn, Can Lộc, Kỳ Anh, Lộc Hà) đã ký kết biên bản hợp tác với Tập đoàn Quế Lâm (qua Công ty TNHH MTV nông nghiệp Organic Quế Lâm) và đang triển khai các hoạt động, mô hình cụ thể. Ngày 12/02/2023, Tập Đoàn Quế Lâm tiếp tục làm việc với phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Ứng dụng KHKT và Bảo vệ cây trồng, vật nuôi các huyện, cùng đại diện các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để trao đổi kế hoạch xây dựng các mô hình năm 2023 về sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hữu cơ trên địa bàn tỉnh (hiện có 03 địa phương: Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh xây dựng các cửa hàng bán các sản phẩm hữu cơ).

- UBND tỉnh đã phê duyệt Chương trình khuyến nông 2023-2025; Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch khuyến nông năm 2023, với định hướng phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, mục tiêu xây dựng 10 mô hình trình diễn theo hướng hữu cơ trên các lĩnh vực (trồng trọt (02 mô hình), chăn nuôi (02 mô hình), thủy sản (03 mô hình) và lâm nghiệp (03 mô hình); xây dựng 03 mô hình tiếp nhận giống mới, quy trình mới vào sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ, VietGAP (trong đó: trồng trọt 02 mô hình, chăn nuôi 01 mô hình); đồng thời tổ chức các lớp tập huấn nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn; hướng dẫn khuyến nông cộng đồng và các tiêu chí liên quan trong xây dựng nông thôn mới. Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Văn bản số 2986/UBND-NL5 ngày 13/6/2023).

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai các nội dung chính sách hỗ trợ liên quan về sản xuất nông nghiệp hữu cơ (như hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất đạt tiêu chuẩn hữu cơ có quy mô tối thiểu (liền vùng): Rau củ quả thực phẩm 02 ha, lúa 10 ha được hỗ trợ tối đa 250 triệu đồng/mô hình/tổ chức, cá nhân có phương án và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền chấp thuận...) theo Khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025. Năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 về phê duyệt Kế hoạch kinh phí chính sách năm 2023, dự kiến hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hữu cơ với số tiền 1.750 triệu đồng trên tổng số kinh phí chính sách cả năm là 117.000 triệu đồng.

* Tình hình, kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

- *Lĩnh vực Trồng trọt:* Tổng diện tích sản xuất hữu cơ trên địa bàn tỉnh đạt trên 201 ha lúa gạo, cam, bưởi hướng hữu cơ, trong đó có 30 ha cây ăn quả được chứng nhận hữu cơ, 30,8 ha cam và 3,7 ha hồng được chứng nhận chuyên đổi đất

(lần 1, 2), hơn 100 ha liên kết với Tập đoàn Quế Lâm trong vụ Xuân 2023 (với 99,9 ha lúa, 0,75 ha đậu tương, 2,45 ha dưa hấu, 0,4 ha dưa hấu, 0,4 ha chè), vụ Hè Thu nhân rộng lên đạt trên 117,35 ha. Nhìn chung, các loại cây trồng sinh trưởng tốt, khỏe, năng suất đạt khá.

- *Lĩnh vực Chăn nuôi:* Hiện có 12 mô hình chăn nuôi lợn với tổng đàn 70 nái, 1.400 lợn thịt theo hướng hữu cơ liên kết với Tập đoàn Quế Lâm (tại 06 huyện Can Lộc 03 mô hình, Hương Sơn 01 mô hình, Cẩm Xuyên 02 mô hình, Vũ Quang 03 mô hình, Lộc Hà 01 mô hình, Kỳ Anh 01 mô hình...); 05 hộ (Cẩm Xuyên 03 hộ, Can Lộc 01, Vũ Quang 01) làm dịch vụ tiêu thụ thịt lợn/sơ chế, chế biến thịt lợn hữu cơ dòn, chả... Tập đoàn cung cấp, hỗ trợ nông hộ: hướng dẫn kỹ thuật xây dựng chuồng trại; cung cấp lợn nái; thức ăn, men vi sinh; cử cán bộ kỹ thuật hướng dẫn cho nông hộ tại chuồng; hướng dẫn nông dân mở sổ sách ghi chép tính toán kinh tế và thu mua đầu ra lợn thịt cho hộ nông dân với giá ổn định.

Bước đầu cho thấy, đàn lợn phát triển khá tốt; các hộ chăn nuôi đều có vườn rau, trồng chuối và trồng cây thảo mộc; gắn kết chăn nuôi với trồng trọt tạo ra các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, tuần hoàn; liên kết trồng 02 ha đậu tương phục vụ nguyên liệu cho chăn nuôi hữu cơ. Các mô hình chăn nuôi đã cung cấp cho người dân những thực tế phương thức chăn nuôi mới. Giúp cho người chăn nuôi hiểu hơn về cách làm chăn nuôi hữu cơ, liên kết sản xuất ra sản phẩm an toàn, nâng cao thu nhập. Các hộ liên kết chăn nuôi với Tập đoàn đã ký hợp đồng kinh tế cung ứng đầu vào, thu mua đầu ra ổn định, tổ chức sản xuất theo quy trình Quế Lâm, giúp người chăn nuôi yên tâm sản xuất.

Trung tâm khuyến nông tỉnh đang triển khai xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt theo hướng tuần hoàn, đạt tiêu chuẩn VietGAHP quy mô 50 con với 05 hộ tham gia tại xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà.

2. *Khó khăn, thách thức:* Mặc dù đạt một số kết quả bước đầu khá tích cực, tuy vậy quá trình triển khai thực hiện đang gặp một số khó khăn, thách thức:

- Quy trình sản xuất nghiêm ngặt, khó áp dụng trên diện rộng do quy định về tiêu chuẩn hữu cơ phải áp dụng đồng bộ các tiêu chuẩn kỹ thuật (gồm: về đất, nước, vùng đệm, thời gian chuyển đổi canh tác theo từng đối tượng, vùng trồng cụ thể); năng suất cây trồng, vật nuôi những năm đầu thường thấp hơn so với sản xuất sử dụng phân bón vô cơ, TĂCN; rủi ro do các đối tượng dịch hại cao; chi phí sản xuất cao (vật tư đầu vào, công lao động nhiều);

- Tỉnh chưa có nhiều cơ chế, chính sách riêng để hỗ trợ cho sản xuất hữu cơ, mà chủ yếu là đang lồng ghép thực hiện trong các chương trình khác như chương trình khuyến nông, khoa học công nghệ, doanh nghiệp vào liên kết...

- Quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, nên khó khăn trong việc liên kết sản xuất quy mô lớn dẫn đến chi phí đầu tư cao;

- Người tiêu dùng chưa tin tưởng và khó phân biệt giữa sản phẩm sản xuất hữu cơ và các sản phẩm thông thường khác.

3. *Định hướng, giải pháp thời gian tới:*

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức, nhận thức cho cả người quản lý, người sản xuất, các doanh nghiệp và người tiêu dùng về nông

ng nghiệp hữu cơ là xu hướng tất yếu và các quan điểm, định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ trong Cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Chương trình hành động số 16-CTr/TU của Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW của Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương xây dựng, trình ban hành Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (UBND tỉnh đã giao tại Văn bản số 2986/UBND-NL ngày 13/6/2023), hoàn thành trước ngày 30/11/2023.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, hữu cơ:

+ Tổ chức sơ kết đánh giá hiệu quả các mô hình, chuỗi liên kết nông nghiệp theo hướng hữu cơ, tuần hoàn hiện có; đặc biệt là các mô hình sản xuất hữu cơ có liên kết với tập đoàn Quế Lâm, để từ đó nghiên cứu đề xuất các định hướng, giải pháp phù hợp đưa vào Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, trên cơ sở đề án, rà soát, tham mưu xây dựng trình cơ chế chính sách riêng để hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, người dân phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh.

+ Mở rộng quy mô, đối tượng triển khai thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản) đối với các mô hình có hiệu quả, trên cơ sở lựa chọn một số sản phẩm chủ lực, đặc sản Hà Tĩnh gắn với chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, thương hiệu sản phẩm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách theo Nghị quyết 51/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời nghiên cứu tham mưu xây dựng hệ thống chính sách đồng bộ, đủ mạnh để tạo bước đột phá trong phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ngành và địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp hữu cơ đảm bảo thống nhất, phối hợp giữa các lực lượng, các ngành và địa phương theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh. Trong đó chú trọng, quản lý chặt chẽ vật tư đầu vào được sử dụng trong sản xuất hữu cơ: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất bảo quản, chất phụ gia, nguồn nước tưới, quy trình canh tác... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm hữu cơ để đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn đã được chứng nhận khi lưu thông trên thị trường.

Câu hỏi 3: *Chăn nuôi lợn quy mô vừa và nhỏ thực tế đã mang lại hiệu quả kinh tế cho người nông dân; tuy nhiên còn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và bùng phát dịch bệnh. Đề nghị UBND tỉnh cho biết giải pháp để vừa phát triển chăn nuôi lợn bền vững, cũng như bảo vệ môi trường và kiểm soát tốt dịch bệnh trong thời gian tới.*

Trả lời:

1. Kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp đến nay:

Hiện nay, tổng đàn 390.260 con bằng 102,7%, lợn nái 45.300 con bằng 104,5% so với cùng kỳ năm 2022. Chăn nuôi lợn trang trại quy mô lớn và vừa có

221 trang trại (QM lớn 44 cơ sở; QM vừa 177 cơ sở), tổng đàn chiếm hơn 65%. Chăn nuôi quy mô nhỏ, nông hộ gần 16.000 hộ, số lượng gần 137.000 con, chiếm 35% tổng đàn lợn. Chăn nuôi lợn quy mô vừa và nhỏ từng bước được tổ chức lại theo hướng có kiểm soát, chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường; kết quả cụ thể:

- Đã có một số cơ sở nằm trong khu dân cư giảm dần quy mô (như trại ông Ước ở huyện Thạch Hà, trại ông Nguyễn Xuân Thích ở huyện Vũ Quang, trại ông Hà Văn Thảo ở Cẩm Xuyên...), dừng nuôi (như trại ông Dương Đình Công ở Vũ Quang, trại ông Hữu ở Nghi Xuân, trại ông Phạm Khắc Song ở huyện Cẩm Xuyên...), di dời ra các vùng chăn nuôi tập trung (trại anh Nguyễn Xuân Hiệp ở huyện Hương Khê; trang trại Khánh Giang ở huyện Đức Thọ ...).

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, linh hoạt theo hướng phát triển các đối tượng có hiệu quả, ít gây ô nhiễm môi trường như bò, gia cầm, hươu (một số mô hình chuyển đổi ở Cẩm Xuyên chuyển sang nuôi gia cầm, nuôi lươn ...; nuôi thỏ, dê ở Hương Sơn ...). Lòng ghép các chương trình, dự án để hỗ trợ người chăn nuôi lợn lắp đặt biogas và hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi.

Bước đầu hình thành 12 mô hình chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ liên kết với Tập đoàn Quế Lâm tại các huyện (Vũ Quang, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Lộc Hà, Hương Sơn) gắn với các cửa tiêu thụ sản phẩm hữu cơ trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 30/11/2022 triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; kết quả từ đầu năm 2023 đến nay, tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi cơ bản được kiểm soát tốt, chỉ xảy ra nhỏ lẻ, ở diện hẹp, được khống chế kịp thời (từ đầu năm 2023 đến nay, Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 02 xã, thuộc 02 huyện, làm cho 65 con lợn mắc bệnh, buộc phải tiêu hủy); tỷ lệ tiêm phòng cho đàn lợn đạt khá cao (vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn đạt trên 82% KH); việc giết mổ được kiểm soát chặt chẽ, nhiều cơ sở tỷ lệ gia súc giết mổ tập trung bình quân toàn tỉnh đạt khá (trên 75%), trong đó số lượng được kiểm soát tại cơ sở GMIT/ngày đối với lợn 500 con/ngày đêm.

- Chăn nuôi nông hộ, quy mô nhỏ nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không lớn, các cơ sở chăn nuôi có các biện pháp bảo vệ môi trường (khoảng 80%) như có hệ thống Bioga, hố ủ phân, dùng các chế phẩm sinh học, đệm lót sinh học.

- Hiện nay giá lợn hơi tăng lên 60.000 đồng/kg người chăn nuôi bắt đầu có lãi. Tuy vậy chăn nuôi lợn quy mô vừa và nhỏ đang gặp nhiều khó khăn, trong bối cảnh giá cả thức ăn chăn nuôi và một số vật tư đầu vào ở mức cao, trong khi thị trường tiêu thụ sản phẩm khó khăn, giá cả sản phẩm chăn nuôi giảm thấp trong thời gian dài ảnh hưởng lớn đến việc đầu tư sản xuất chăn nuôi, tăng đàn, tái đàn của người dân.

2. Giải pháp trong thời gian tới:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển chăn nuôi, với mục tiêu đến năm 2030 chăn nuôi lợn nông hộ chiếm trên 30% (tại Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh

động vật theo Văn bản số 2124/UBND-NL5 ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh, trong đó thực hiện nghiêm túc việc kê khai hoạt động chăn nuôi; kiểm tra điều kiện cơ sở chăn nuôi, xử lý chất thải; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 30/11/2022.

- Hướng dẫn, khuyến cáo người chăn nuôi tổ chức tái đàn, chăn nuôi khi đảm bảo các điều kiện về diện tích chuồng nuôi, khoảng cách đến các khu vực sinh hoạt, có các biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi (như có hệ thống biogas, sử dụng các chế phẩm sinh học ...), an toàn dịch bệnh. Theo dõi, sơ kết và nhân rộng các mô hình chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ liên kết với các doanh nghiệp và các mô hình chăn nuôi an toàn, VietGAHP...

- Tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, như *hỗ trợ kinh phí mua dự phòng các loại vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch bệnh (Khoản 3, Điều 6); hỗ trợ 50% kinh phí cho tổ chức, cá nhân mua chế phẩm sinh học để xử lý môi trường trong chăn nuôi (tối đa 1 triệu đồng/cá nhân và 10 triệu đồng/tổ chức -Khoản 3, Điều 12); hỗ trợ 24 triệu đồng/xã/năm cho UBND cấp xã để thực hiện kiểm tra, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm (Khoản 5, Điều 6)...*

- Chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với cơ sở chăn nuôi vừa và nhỏ, trong đó chú trọng kiểm tra, hướng dẫn thực hiện điều kiện chăn nuôi, xử lý chất thải chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi ... đảm bảo an toàn, phát triển bền vững.

Câu hỏi 4: *Thực hiện Chương trình nông thôn mới ở một số địa phương có biểu hiện chùng xuống; công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá chưa thường xuyên; một số nội dung, tiêu chí tỉnh nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao còn gặp nhiều khó khăn, cần nguồn lực lớn. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.*

Trả lời:

1. Kết quả, tiến độ thực hiện các giải pháp đến nay:

- Đã tổ chức Hội nghị Đánh giá giữa kỳ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (với hình thức trực tuyến, có gần 7.500 đại biểu tham dự tại 209 điểm cầu cấp huyện, xã). Sau hội nghị, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 142/TB-UBND ngày 21/4/2023 về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG và xây dựng đô thị văn minh tại Hội nghị đánh giá giữa kỳ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn; thực hiện Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh; thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự;...

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối NTM tỉnh xây dựng video clip tuyên truyền xây dựng NTM, OCOP giai đoạn 2021-2025 với thời lượng 15 phút gửi cho các địa

phương; in ấn, phát hành 11.800 cuốn Sổ tay hướng dẫn một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM; thông qua các trang mạng xã hội như: fanpage nông thôn mới Hà Tĩnh, các nhóm Zalo: “Ban chỉ đạo Nông thôn mới Hà Tĩnh”, “Hệ thống nông thôn mới”, “Cộng đồng OCOP”... để thông tin tuyên truyền về chương trình nông thôn mới, Chương trình OCOP. Trong những tháng đầu năm 2023 có trên 500 tin, bài, phóng sự, ký sự được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng...

- Đến nay, tất cả các sở, ngành đã ban hành các văn bản hướng dẫn hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc các Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 gửi các huyện, xã theo quy định.

- Về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối NTM các cấp: ngày 10/3/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 528/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG và xây dựng đô thị văn minh tỉnh giai đoạn 2021-2025. UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục rà soát, tham khảo tình hình thực hiện tại các địa phương, tham mưu mô hình cơ cấu tổ chức bộ máy Văn phòng nông thôn mới các cấp theo đúng quy định, phù hợp với đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, phong trào xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm cao chỉ đạo, đạt kết quả tích cực; đã huy động 52.583 ngày công phát quang, giải tỏa hành lang 649 km và xây mới 77,01km đường giao thông nông thôn, 6,46 km rãnh thoát nước, phục hồi, nâng cấp được 16,21 km mặt đường bê tông xi măng; nạo vét 3.088 km và làm mới 6,0 km kênh mương nội đồng; tập trung đỡ đầu, tài trợ cho các xã chưa đạt chuẩn thuộc huyện Hương Khê, 6 tháng đầu năm 2023 kinh phí các tổ chức đơn vị đã đỡ đầu, tài trợ 1.508 triệu đồng, lũy kế đến nay tổng số kinh phí các tổ chức, đơn vị đã đỡ đầu, tài trợ là 22.789 triệu đồng. Các xã, huyện tập trung củng cố, nâng cấp các chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2022-2025; trình đề nghị thẩm định, xét, công nhận đạt chuẩn 30 xã, trong đó có 02 xã đạt chuẩn NTM, 22 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới; huyện Lộc Hà trình đề nghị thẩm tra, xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Toàn tỉnh hiện có 177/181 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 98% kế hoạch theo Đề án), 50 xã đạt chuẩn nâng cao (55% KH), 07 xã đạt chuẩn kiểu mẫu (39% KH); 09/13 huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (69% KH). Tổng nguồn lực huy động thực hiện Đề án đến nay đạt hơn 11.351 tỷ đồng (đạt 24% nhu cầu)...

- UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 148/QĐ-TTg, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ sở trong thực hiện Nghị quyết 123. Đến nay đã có 9 địa phương cấp huyện đánh giá, phân hạng OCOP đợt 1 năm 2023 với 38 sản phẩm được công nhận OCOP 3 sao¹; lũy kế toàn tỉnh có 232 sản phẩm, trong đó có 11 sản phẩm 4 sao, 221 sản phẩm 3 sao, 6 sản phẩm đã

¹ Theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP 3 sao do cấp huyện đánh giá và công nhận, 4 sao do cấp tỉnh đánh giá và công nhận, 5 sao do Trung ương đánh giá và công nhận.

xuất khẩu²; nhìn chung các sản phẩm sau khi được công nhận đã nâng cao chất lượng, bao bì mẫu mã, được người tiêu dùng tin tưởng lựa chọn.

2. Tuy vậy, so với mục tiêu, yêu cầu, việc triển khai thực hiện Đề án “thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025” vẫn còn khó khăn, như: Công tác lãnh đạo chỉ đạo ở một số cấp ủy, địa phương chưa quyết liệt, một số nơi có biểu hiện chùng xuống; kết quả chưa đồng đều; đối với các xã chưa đạt chuẩn thuộc huyện Hương Khê, khối lượng công việc còn lớn... Thực hiện Đề án tỉnh nông thôn mới: Việc huy động, bố trí các nguồn lực gặp nhiều khó khăn, nhất là hỗ trợ từ ngân sách Trung ương; các huyện chưa đạt chuẩn (Lộc Hà, Hương Khê, Kỳ Anh) đều là huyện khó khăn, khối lượng thực hiện các tiêu chí chưa đạt còn nhiều, cần nguồn lực lớn (như hạ tầng Giao thông, Thủy lợi, Văn hóa), hoặc thực hiện còn khó khăn (như Môi trường và cảnh quan nông thôn, Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững, Việc làm - Thu nhập - Hộ nghèo,...).

3. *Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới:* Tập trung triển khai tốt các giải pháp, nội dung kết luận, chỉ đạo tại Hội nghị đánh giá giữa kỳ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (theo Thông báo số 142/TB-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh) và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó trọng tâm:

3.1. *Đối với các sở, ngành cấp tỉnh:*

- Bám sát Quyết định số 3004/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh khẩn trương rà soát, đánh giá lại mức độ đạt chuẩn các mục tiêu, tiêu chí tỉnh nông thôn mới xây dựng Kế hoạch, phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Các sở, ngành theo tiêu chí phụ trách tiếp tục kết nối với các bộ, ngành trung ương để đề nghị hỗ trợ nguồn lực, triển khai thực hiện các mô hình thí điểm theo Đề án tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; liên hệ, thống nhất với bộ, ngành trung ương về hướng dẫn thực hiện và đánh giá đối với một số chỉ tiêu tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ tất cả các chỉ tiêu, tiêu chí đảm bảo phát triển một cách toàn diện, nhất là các nội dung sau: phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp; nước sạch, xử lý rác thải, chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới....

3.2. *Đối với cấp huyện:*

Các huyện, thành phố, thị xã đã đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM căn cứ Bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025 tổ chức rà soát mức độ đạt chuẩn, xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cấp các tiêu chí hoàn thành trước ngày 15/4/2023 và tổ chức thực hiện đảm bảo đạt chuẩn trước ngày 31/12/2023. Tập

² Bánh ram Anh Thu (Hàn Quốc), bánh ram Nam Chi (Hàn Quốc), Cu đơ Bà Hường (New Zealand), Bánh đa vùng Nguyễn Lâm (Nga và Nhật Bản), Sứa Mai Dung (Nhật Bản), Nước mắm Luận Nghiệp (Nga, đang hoàn thiện hồ sơ xuất sang Úc).

trung chỉ đạo các huyện Lộc Hà, Kỳ Anh đạt chuẩn NTM; thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM trong năm 2023; phân đầu đến năm 2024 có 100% huyện đạt chuẩn, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đối với 03 huyện (Thạch Hà, Đức Thọ, Can Lộc) tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu xây dựng huyện đạt chuẩn NTM nâng cao theo Đề án được phê duyệt; huyện Nghi Xuân thực hiện có hiệu quả Đề án huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.

3.3. Đối với các xã: các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo các Bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2020 căn cứ các Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2022-2025 tổ chức rà soát mức độ đạt chuẩn, xây dựng kế hoạch nâng cấp, cập nhật các tiêu chí hoàn thành trước ngày 15/4/2023 và tổ chức thực hiện đảm bảo đạt chuẩn trước ngày 31/12/2023. Các xã đã đạt chuẩn tập trung cao xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu để đảm bảo tính liên tục, bền vững và có chiều sâu, đảm bảo tối thiểu có 50% số xã đạt chuẩn nâng cao, 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ưu tiên bố trí nguồn lực cho 4 xã chưa đạt chuẩn thuộc huyện Hương Khê đảm bảo đạt chuẩn trong năm 2023.

3.4. Tập trung hoàn thiện các tiêu chí cấp tỉnh; đầu tư hạ tầng thiết yếu đảm bảo kết nối đồng bộ, hài hòa giữa phát triển công nghiệp với nông nghiệp, giữa đô thị và nông thôn, giữa vùng khó khăn với vùng động lực phát triển. Ưu tiên cao thực hiện các tiêu chí thiết thực với cuộc sống của người dân. Đẩy mạnh phát triển các mô hình kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. Quan tâm các tiêu chí về văn hóa, môi trường, nước sạch nông thôn, an ninh và hệ thống chính trị.

Tiếp tục chú trọng quan tâm phát triển kinh tế nông thôn; xây dựng phát triển có trọng tâm một số nhãn hiệu OCOP thực sự chất lượng, có hiệu quả kinh tế theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và phù hợp thực tế địa phương. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản....

3.5. Tranh thủ sự hỗ trợ của các bộ ngành. Lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Đẩy mạnh các hình thức xã hội hóa, huy động nguồn lực. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách giai đoạn 2023-2025, tiếp tục rà soát, ban hành cơ chế, chính sách phù hợp.

Câu hỏi 5: *Hiện nay, việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và giao đất, cho thuê đất đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp (được ưu đãi) gặp nhiều khó khăn; ảnh hưởng lớn đến thu hút đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, phát triển kinh tế hợp tác xã. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

1. Kết quả, tiến độ thực hiện các nội dung, giải pháp đến nay:

- Về kết quả thu hút đầu tư³: Đến nay, toàn tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư 08 dự án với tổng vốn đầu tư 1.182 tỷ đồng (trong đó không có dự án lĩnh vực nông nghiệp). Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc tiến đầu tư vào Hà Tĩnh (vào ngày 28/5/2023), trong đó công bố danh mục 18

³ Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1498/SKHĐT-DNĐT ngày 31/5/2023

dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp; đồng thời, qua hội nghị ký 03 Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư các dự án nông nghiệp, gồm: *Dự án nuôi cá tầm tại hồ Ngàn Trươi của Công ty cổ phần Cá Tầm Việt Nam (500 tỷ đồng); Trồng cây ăn quả, lấy gỗ và dược liệu tại huyện Cẩm Xuyên của Công ty cổ phần Tập đoàn TH (825,6 tỷ đồng); Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch trải nghiệm tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Sao Vàng Đất Việt (200 tỷ đồng).*

- Về đất đai⁴: Trong tổng số 35 dự án về nông nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (từ năm 2020 đến năm 2022) có 15 dự án của hộ gia đình, cá nhân (thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện cho thuê đất); có 20 dự án của các tổ chức (thuộc thẩm quyền cho thuê đất của UBND tỉnh).

Trong số 20 dự án của các tổ chức, có 04 dự án đã được UBND tỉnh cho thuê đất, tổ chức bàn giao đất tại thực địa cho Nhà đầu tư đảm bảo theo quy định; 16 dự án chưa được thuê đất. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với 16 tổ chức nêu trên để hướng dẫn, thẩm định tham mưu UBND tỉnh quyết định cho thuê đất, bàn giao đất theo quy định. Tuy nhiên, đến nay qua theo dõi thì 16 nhà đầu tư này chưa có hồ sơ thuê đất và không có các phản ánh, kiến nghị về khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng hồ sơ thuê đất.

2. Một số khó khăn, nguyên nhân chủ yếu:

- Thời gian qua, các doanh nghiệp, nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn do bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế. Các hồ sơ đề xuất dự án lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đang chủ yếu quy mô nhỏ, chưa phù hợp các quy hoạch; chưa chứng minh được tính khả thi về thị trường đầu ra, hiệu quả của dự án. Một số doanh nghiệp, tập đoàn lớn có quan tâm nghiên cứu, khảo sát dự án về lĩnh vực nông nghiệp như Tập đoàn TH với dự án trồng dược liệu, Vinamilk với dự án chăn nuôi bò sữa... nhưng đến nay kết quả triển khai nghiên cứu các dự án chưa có nhiều tiến triển như kỳ vọng.

- Theo quy định của Luật Đất đai, sau khi có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục: *quy hoạch chi tiết; đánh giá tác động môi trường; chuyển đổi mục đích sử dụng đất, trồng rừng thay thế; bồi thường giải phóng mặt bằng hoặc thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất rồi mới thực hiện thủ tục giao đất, thuê đất theo quy định.* Do đó để thực hiện thủ tục thuê đất Nhà đầu tư phải thực hiện nhiều thủ tục liên quan. Đồng thời, theo Điều 73 Luật Đất đai, Điều 16 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định đối với những dự án đầu tư sản xuất kinh doanh Nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục nhận chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư; do đó, công việc này thường mất rất nhiều thời gian và khó khăn do không thỏa thuận được với những người có quyền sử dụng đất trong khu vực dự án để thực hiện GPMB thực hiện dự án..

3. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

3.1. Về thu hút đầu tư:

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn; đồng thời tập trung triển khai các giải pháp xúc tiến, kêu gọi các Nhà đầu tư đối với danh mục 18 dự án đã công bố tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc

⁴ Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2089/STNTM-ĐĐ1 ngày 29/5/2023

tiền đầu tư. Đối với các dự án đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác, tiếp tục đôn đốc các Nhà đầu tư sớm triển khai, hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định.

+ Tiếp tục công tác hỗ trợ, hướng dẫn các Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án có chất lượng, phù hợp các quy hoạch, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi; thẩm định kỹ các hồ sơ đề xuất dự án, đảm bảo lựa chọn được nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, trong đó bao gồm các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn; kịp thời xử lý các sai phạm trong quá trình thực hiện dự án, đồng thời chấn chỉnh, hướng dẫn các Nhà đầu tư triển khai dự án đúng quy định, hiệu quả.

3.2. Về đất đai: để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thủ tục giao đất, cho thuê đất để các doanh nghiệp, HTX nông nghiệp thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp; thời gian tới tập trung các giải pháp trọng tâm sau:

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh quy trình thủ tục khép kín từ chấp thuận chủ trương đầu tư đến giao đất, cho thuê đất, công bố rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng để Nhà đầu tư nắm bắt thực hiện. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục có văn bản gửi các Nhà đầu tư đôn đốc, hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định.

- Giao UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng BTGPMB, UBND cấp xã phối hợp, giúp đỡ Nhà đầu tư trong công tác thỏa thuận, GPMB để thực hiện dự án. Để thu hút đầu tư các dự án nói chung và dự án trong lĩnh vực nông nghiệp nói riêng, UBND các huyện, thành phố, thị xã cần bố trí nguồn lực, giải phóng mặt bằng, quy hoạch những khu vực đủ lớn để bố trí thực hiện các dự án theo ngành lĩnh vực trong đó có đầu tư và lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

Câu hỏi 6: *“Chương trình hành động số 01-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp ban hành các nghị quyết, đề án, chính sách trên lĩnh vực văn hóa⁵; tuy nhiên, việc triển khai các nội dung nêu trên còn chậm trễ. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.”*

Trả lời:

a) *Đối với nội dung:* Xây dựng Đề án tăng cường và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án bảo vệ, quản lý, phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống, giá trị các di sản văn hoá, đặc biệt là các di sản văn hoá được UNESCO vinh danh. Chính sách về quản lý, sử dụng nguồn lực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn ở tỉnh Hà Tĩnh: HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 98/2022/NQ- HĐND ngày 16/12/2022 về một số chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025”.

⁵ Ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Xây dựng Đề án tăng cường và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án bảo vệ, quản lý, phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống, giá trị các di sản văn hoá, đặc biệt là các di sản văn hoá được UNESCO vinh danh; Chính sách về quản lý, sử dụng nguồn lực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn ở tỉnh Hà Tĩnh.

b) Đối với nội dung: Ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới: Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã có Văn bản số 90-CV/BCS ngày 05/5/2023 báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét ban hành Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh và Đề án phát triển văn hóa Hà Tĩnh đến năm 2030, định hướng những năm tiếp theo.

Câu hỏi 7: Đề nghị UBND tỉnh cho biết giải pháp để Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra.

Trả lời:

Để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn như Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX đề ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành liên quan thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

- Giai đoạn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp chịu ảnh hưởng, hướng dẫn triển khai các chương trình phục hồi phát triển du lịch theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát;

- Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 98/2022/NQ-HĐND, ngày 16/12/2022 về một số chính sách phát triển văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025 với các giải pháp tăng cường xúc tiến quảng bá và đào tạo nhân lực;

- Triển khai hướng dẫn, phổ biến, tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động du lịch theo Luật Du lịch 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững;

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển du lịch;

- Tổ chức các chương trình, sự kiện du lịch có quy mô để quảng bá du lịch, thu hút du lịch, kêu gọi đầu tư.. như chương trình Khai hội chùa Hương - mở đầu năm du lịch Hà Tĩnh hàng năm; Tổ chức Khai trương lễ hội du lịch biên vào trung tuần tháng 4 hàng năm đảm bảo quy mô và hiệu quả;

- Phối hợp các địa phương Nghệ An và Thanh Hoá tổ chức chương trình liên kết “Thanh Hoá - Nghệ An - Hà Tĩnh: Ba điểm đến - Một trải nghiệm”; tham gia các Hội chợ du lịch VTM tại Hà Nội, Ngày hội du lịch tại TP. Hồ Chí Minh và các địa phương khác. Đổi mới hình thức, nội dung trong việc tham gia các hội chợ du lịch thường kỳ trong nước. Liên kết với Thủ đô Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và vùng phụ cận; liên kết với các tỉnh thuộc tour du lịch “Con đường di sản miền Trung”, các tỉnh trên hành lang kinh tế Đông Tây; các tỉnh thuộc 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng đường 8 để phát triển du lịch. Phát huy có hiệu quả các chương trình hợp tác phát triển du lịch đã ký kết với các địa phương. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Sở Du lịch Nghệ An xây dựng Kế hoạch xúc tiến du lịch tại Lào và khu vực Đông bắc Thái Lan;

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND, ngày 17/4/2023 về du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;

- Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm

2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022, UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch các khu, vùng du lịch trọng tâm, trọng điểm; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch du lịch, định hướng, tạo điều kiện khuyến khích phát huy các sản phẩm du lịch có lợi thế cạnh tranh.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các Nghị định của Chính phủ, văn bản của các bộ, ngành Trung ương và các văn bản của tỉnh; Tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn lực Trung ương từ Chương trình hành động quốc gia về du lịch, Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch..., nguồn vốn của các tổ chức quốc tế, ngân sách địa phương và đẩy mạnh xã hội hoá, đa dạng các nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng du lịch (trong 02 năm 2021 và 2022, có 11 dự án du lịch - dịch vụ được bố trí nguồn đầu tư công với số tiền trên 145 tỷ đồng).

- Hiện tại, UBND tỉnh đang kêu gọi đầu tư và đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với 25 nhà đầu tư là các tập đoàn, doanh nghiệp lớn với tổng mức đầu tư hơn 219.000 tỷ đồng. Trong đó có một số dự án lớn về du lịch như: Khu đô thị, sinh thái du lịch vui chơi giải trí Xuân Giang 2 và vùng ven sông Lam của Tập đoàn T&T (25.000 tỷ đồng), khu đô thị Xuân Đan - Xuân Phố của Tập đoàn Ecopark (10.000 tỷ đồng), Khu đô thị du lịch Kỳ Nam của Công ty cổ phần cá tầm Việt Nam (4.000 tỷ đồng), Tổ hợp dự án nghỉ dưỡng sân golf quốc tế Thịnh Lộc của Công ty CP GS Holding (3.000 tỷ đồng), Khu đô thị và tổ hợp khách sạn nghỉ dưỡng phía nam khu du lịch Thiên Cầm của Công ty CP Trường Thịnh Phát (1.200 tỷ đồng), Khu tổ hợp dịch vụ Bắc Thiên Cầm của Tập đoàn SunGroup,...; Đầu tư thực hiện dự án nối đường Xô Viết Nghệ Tĩnh với đường ven biển,... Đồng thời, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong ngành du lịch tỉnh; phát triển du lịch thông minh; xúc tiến quảng bá, xây dựng thương hiệu; quản lý khách du lịch và hoạt động du lịch, tài nguyên du lịch, kiểm soát, giám sát và cảnh báo ô nhiễm... trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại và nền tảng công nghệ số. Xây dựng hệ thống dữ liệu ngành du lịch, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, nâng cao hiệu quả công tác quản lý du lịch.

- Huy động các nguồn lực để tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về phát triển du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm, khả năng ngoại ngữ, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tính chuyên nghiệp của các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch và cộng đồng dân cư. Phối hợp các địa phương tổ chức các đợt tập huấn trước dịp khai trương du lịch biển, tập huấn về chuyển đổi số trong phát triển du lịch.

- Tham mưu kiến toàn, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh; tham mưu củng cố hoạt động của Hiệp hội Du lịch tỉnh với sự tham gia tích cực, rộng rãi của các doanh nghiệp du lịch nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phối hợp liên ngành.

Câu hỏi 8: Hà Tĩnh là tỉnh có truyền thống văn hóa; tuy nhiên đến nay sau hơn 30 năm tái lập tỉnh, Hà Tĩnh vẫn chưa có Bảo tàng tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.

Trả lời:

UBND tỉnh có Văn bản số 1890/UBND-XD ngày 18/4/2023 thống nhất chủ trương điều chỉnh vị trí quy hoạch xây dựng Bảo tàng Hà Tĩnh đến khu vực phía Bắc nút giao giữa đường Xô Viết Nghệ Tĩnh và đường Xuân Diệu. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan khẩn trương triển khai các bước tiếp theo để xây dựng Bảo tàng tỉnh.

Câu hỏi 9: “Hà Tĩnh hiện có 5 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận, tuy nhiên việc phát huy các giá trị di sản này chưa hiệu quả. Đề nghị UBND tỉnh cho biết các nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.”

Trả lời:

1. Nguyên nhân: Do các di sản của tỉnh ta được UNESCO ghi danh đều là di sản thuộc loại hình văn hóa phi vật thể nên việc đánh giá công tác bảo tồn và phát huy loại hình này có nhiều khó khăn hơn so với các loại hình di sản văn hóa vật thể (đình, chùa, miếu, cảnh quan thiên nhiên). Đặc biệt, trong thời đại văn hóa, khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ hiện nay thì các hình thức diễn xướng văn hóa truyền thống như Dân ca Ví, Giặm, Ca trù, trò Kiều ngày càng bị lấn át. Các di sản văn hóa đã được Ủy ban Chương trình Ký ức thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương ghi danh tại làng Trường Lưu cũng chỉ hấp dẫn đối với một số ít cơ quan, nhà khoa học trong và ngoài nước đến nghiên cứu, tìm hiểu.

2. Một số giải pháp giải pháp trong thời gian tới:

- Tiếp tục tham mưu xây dựng và ban hành chính sách về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản một cách khoa học, trong đó phân kỳ giai đoạn, phân loại chính xác đối với từng loại di sản để có phương án bảo tồn và phát huy phù hợp. Tham mưu tăng nguồn ngân sách đảm bảo và huy động các nguồn lực xã hội hóa, để thực hiện được cho cả đào tạo con người, tu bổ, tôn tạo di tích cũng như kinh phí truyền dạy, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh.

- Tiếp tục điều tra, nghiên cứu, sưu tầm, số hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và văn hoá phi vật thể; các loại hình nghệ thuật, dân ca, dân vũ của từng địa phương. Kết hợp hài hoà việc bảo tồn và phát huy hiệu quả giá trị di sản văn hoá, tạo sản phẩm du lịch để gắn với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, cho lực lượng nghệ nhân nắm giữ tri thức về văn hóa dân gian. Định kỳ tổ chức liên hoan Dân ca Ví, Giặm cấp huyện, cấp tỉnh và liên tỉnh Nghệ An - Hà Tĩnh, tham mưu tổ chức liên hoan Ca trù tại huyện Nghi Xuân và tham gia liên hoan Ca trù toàn quốc...

- Chỉ đạo UBND huyện Can Lộc hoàn thành quy hoạch để kịp thời xây dựng Trung tâm văn hóa Trường Lưu thành địa điểm hoạt động văn hóa du lịch nhằm quảng bá, phát huy các giá trị của Mộc bản Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đồ, Văn bản Hán Nôm và các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của làng Trường Lưu. Theo Kế hoạch số 224/KH-HĐND ngày 29/5/2023, dự kiến UBND

tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh Nghị quyết Đề án Quy hoạch phân khu Làng văn hóa, du lịch Trường Lưu trong năm 2023.

- Tích cực ứng dụng công nghệ để số hóa các di sản trên địa bàn. Tuyên truyền nâng cao ý thức của toàn dân trong công tác gìn giữ, bảo vệ, tuyên truyền, phát huy giá trị di sản. Phải xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân. Có như vậy thì hoạt động quản lý, bảo tồn các di sản trên địa bàn Hà Tĩnh mới thực sự bền vững.

Câu hỏi 10: *“Bóng chuyền là bộ môn có lợi thế của Hà Tĩnh nhưng chưa được quan tâm đầu tư. Đề nghị UBND tỉnh cho biết các giải pháp thời gian tới.”*

Trả lời:

Đội tuyển Bóng chuyền nam Hà Tĩnh được thăng hạng thi đấu tại Giải Bóng chuyền Vô địch Quốc gia Việt Nam và liên tục giữ hạng và nằm trong top đầu từ năm 2016 đến nay (trong đó năm 2020 xếp thứ 6, năm 2021 xếp thứ 4 và năm 2022 xếp thứ 6 tại giải vô địch quốc gia); ở tuyển trẻ, Bóng chuyền nam Hà Tĩnh đã giành Huy chương Bạc tại Giải các Câu lạc bộ Quốc gia năm 2016, 2017.

Xác định Bóng chuyền là bộ môn có tiềm năng, thế mạnh của Hà Tĩnh và được Nhân dân Hà Tĩnh nói chung và người hâm mộ nói riêng rất quan tâm nên thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Hà Tĩnh; tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 66/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017⁶, Nghị quyết số 124/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018⁷; Nghị quyết 153/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019⁸ nhằm đảm bảo chế độ tiền lương, thưởng, hỗ trợ tiền ăn... cho vận động viên thể thao thành tích cao nói chung và vận động viên đội tuyển bóng chuyền Hà Tĩnh nói riêng; qua đó, kinh phí chính sách dành cho bóng chuyền Hà Tĩnh đã tăng từ 6,4 tỷ đồng (năm 2016) lên 8,6 tỷ đồng (năm 2022).

Tuy nhiên, so với mặt bằng đầu tư chung của các tỉnh và trong điều kiện bối cảnh ngân sách tỉnh nhà còn khó khăn, mức độ đầu tư cho Đội tuyển Bóng chuyền nam Hà Tĩnh chưa đáp ứng yêu cầu trong quá trình phát triển theo hướng chuyên nghiệp: trang thiết bị, dụng cụ tập luyện còn thiếu về số lượng, chưa đáp ứng về chất lượng; phương tiện phục vụ việc di chuyển của đội bóng khi đi tập huấn, thi đấu, dã ngoại chưa có; đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên chưa được bổ sung, tăng cường thường xuyên để đáp ứng yêu cầu về chuyên môn...

Câu hỏi 11: *Đề nghị UBND tỉnh cho biết thực trạng giải quyết vấn đề thừa, thiếu giáo viên trên địa bàn tỉnh hiện nay; giải pháp trong thời gian tới.*

Trả lời:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tổ chức tuyển dụng giáo viên cho các huyện, thành phố, thị xã. Cụ thể, đã tuyển 239 giáo viên: Mầm non 43; Tiểu học 178; THPT 18 giáo viên; đã thực hiện

⁶ Quy định một số chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2018-2025.

⁷ Sửa đổi Điều 6 của Nghị quyết số 66/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh.

⁸ Quy định chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thành tích cao tỉnh Hà Tĩnh.

việc biệt phái trên 100 giáo viên, điều chuyển 13 giáo viên dôi dư giữa đơn vị, cấp học thừa đến đơn vị, cấp học thiếu, tiếp nhận giáo viên ngoại tỉnh về công tác...;

Ngoài ra, UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục: Tăng sỹ số học sinh trên lớp; thực hiện phân luồng tuyển sinh vào lớp 1 từ năm học 2022-2023 phù hợp, để đảm bảo tăng sỹ số học sinh/lớp. Thực hiện hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ: cho phép các trường hợp đồng lao động ngắn hạn đối với giáo viên để cân đối và đảm bảo đủ giáo viên khi chưa tuyển dụng được.

Năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo UBND tỉnh xem xét cho chủ trương chuyển, biệt phái, tuyển dụng giáo viên cho năm học 2023-2024, cụ thể đã đề xuất tuyển dụng 203 giáo viên, 26 nhân viên cho năm học mới.

Câu hỏi 12: Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân chậm thực hiện được cơ chế tự chủ ở các trường mầm non, phổ thông; giải pháp trong thời gian tới.

Trả lời:

- Ngày 16/12/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023. Theo đó, năm học 2022-2023 áp dụng mức thu học phí bằng mức thu tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh (mức thu từ 35.000 đồng/học sinh/tháng đến 120.000 đồng/học sinh/tháng tùy từng vùng và cấp học). Do đó, mức độ tự chủ của các trường mầm non, phổ thông đều thuộc nhóm 4 (nhóm ngân sách bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên: Tổng thu học phí dưới 10% tổng chi thường xuyên).

Năm học 2023-2024, áp dụng mức thu học phí theo mức sàn (mức thấp nhất) theo quy định của Chính phủ đã được HĐND tỉnh quy định tại Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022, so với mức cũ cao hơn xấp xỉ 3 lần, phần đầu từ năm 2024 tất cả các trường mầm non, THCS, THPT ở địa bàn phường, thị trấn nâng mức tự chủ từ nhóm 4 lên nhóm 3 (ngân sách nhà nước bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên).

Câu hỏi 13: Đề nghị UBND tỉnh cho biết tình hình triển khai Chương trình, sách giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội trên địa bàn tỉnh ta hiện nay, giải pháp trong thời gian tới.

Trả lời:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với các lớp 1, 2, 3, 6, 7, 10. Tăng cường tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên; thực hiện việc đào tạo nâng chuẩn trình độ giáo viên theo Luật Giáo dục 2019 và Kế hoạch số 392/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh.

Triển khai lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 và môn Lịch sử lớp 10 theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quá trình chỉ đạo và triển khai thực hiện của các cơ sở giáo dục và Hội đồng lựa

chọn sách giáo khoa tỉnh đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ; thực hiện đúng quy định; hiện UBND tỉnh đã phê duyệt sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 và môn Lịch sử lớp 10.

Tiếp tục hoàn thiện việc biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, lớp 8, lớp 11. UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Nhà xuất bản, các tác giả đã tổ chức dạy thực nghiệm theo đúng quy định.

Câu hỏi 14: *Thời gian gần đây, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra tình trạng bạo lực học đường, gây hoang mang trong học sinh, phụ huynh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm trong việc để xảy ra tình trạng này và giải pháp trong thời gian tới.*

Trả lời:

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn, các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể các cấp đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức về pháp luật cho học sinh; tổ chức 03 cuộc tập huấn về công tác tư vấn tâm lý học đường nhằm hỗ trợ khi các em phát sinh mâu thuẫn trong môi trường học đường.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục chỉ đạo bộ phận Tư pháp triển khai mô hình “Phiên tòa giả định” (ở các trường THCS và THPT), diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường” (ở các trường THPT, TT GDNN-GDTX) trong toàn tỉnh, tạo điều kiện để tổ chức các hoạt động giao dục kỹ năng sống nhằm hoàn thiện, phát triển văn hóa ứng xử trong học sinh.

Năm học 2022-2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn” và hướng dẫn, giám sát việc thực hiện; qua đó công tác an toàn trường học được tăng cường, trong 6 tháng đầu năm 2023 không có vụ việc bạo lực học đường nào xảy ra.

Câu hỏi 15: *Năm 2023 là năm bản lề thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, nhưng đến nay tỉnh chưa xây dựng và phê duyệt quy hoạch mạng lưới trường mầm non và phổ thông các cấp giai đoạn 2021-2025. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh; hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét để ban

hành Đề án sắp xếp, kiện toàn mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh theo quy định.

II. Các nội dung trả lời bằng Văn bản

Câu hỏi 01. *Việc xác định giá đất cụ thể của các dự án trên địa bàn tỉnh hiện còn chậm; gây khó khăn cho doanh nghiệp, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới*

Trả lời:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung tham mưu đẩy nhanh việc xác định giá đất cụ thể các dự án, kết quả cụ thể như sau:

- Đã tham mưu và trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể 01 dự án: Khu đất tại khối phố 3, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh của Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce thuê sử dụng vào mục đích đất thương mại, dịch vụ.

- Trình Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh 11 dự án: (1) Dự án xây dựng nhà máy điện mặt trời Cẩm Hưng, tại xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên; (2) Khu đất cho Công ty Cổ phần Vinpearl và Công ty TNHH Vicom Retail Miền Bắc thuê để sử dụng chung vào mục đích thương mại, dịch vụ (Khu trung tâm thương mại và khách sạn Vincom Hà Tĩnh) tại phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh; (3) Dự án khu Khách sạn 5 sao Sea View tại phường Kỳ Phương, huyện Kỳ Anh (nay là phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh); (4) Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi thực hiện Dự án Trung tâm thương mại, dịch vụ và căn hộ tại phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh; (5) Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển đô thị và Khu công nghiệp tại phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh; (6) Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần Việt Hà - Hà Tĩnh tại phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh; (7) Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh tổng hợp Hùng Hàng tại phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh; (8) Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần Đức Thành Thắng tại phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh; (9) Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp huyện Đức Thọ; (10) Giá đất cụ thể đối với khu đất có diện tích 5.426,6m² tại phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh của Công ty CP Thương mại Dịch vụ du lịch Vạn Chài thuê sử dụng vào mục đích đất thương mại, dịch vụ; (11) Giá đất cụ thể đối với khu đất có diện tích 2.696,7m² tại phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh cho Công ty TNHH Đầu tư thương mại AMV thuê để sử dụng vào mục đích đất thương mại, dịch vụ.

- Đang chỉ đạo đơn vị tư vấn xây dựng phương án giá đất cụ thể 02 dự án để xem xét, hoàn thiện phương án trình Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thẩm định: (1) Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp huyện Can Lộc; (2) Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Công Khánh 1, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh.

Câu hỏi 02. *Hiện nay, việc thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện còn chậm, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, nhất là trong xây dựng nông thôn mới, đấu giá đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư cơ*

sở hạ tầng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Trả lời:

2.1. Về nguyên nhân, trách nhiệm: UBND tỉnh đã có Văn bản số 7097/UBND-TH₁ ngày 09/12/2023 phân công Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời Đại biểu HĐND tỉnh (Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4532/STNMT-VP ngày 03/12/2022 gửi Thường trực HĐND tỉnh trả lời nội dung chất vấn của Đại biểu HĐND tỉnh).

2.2. Về giải pháp khắc phục: tiếp thu ý kiến chất vấn của Đại biểu HĐND tỉnh, năm 2023, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc việc lập hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hằng năm đảm bảo chất lượng và thời gian trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 31/12 của năm trước đó, làm cơ sở giải quyết hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất thực hiện các dự án ngay đầu năm tiếp theo.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường soát xét, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét có hình thức xử lý nghiêm khắc đối với các địa phương chậm trễ lập Kế hoạch sử dụng đất, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện thủ tục pháp lý của các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đầu tư công, các dự án trọng điểm của tỉnh và của các địa phương.

Câu hỏi 03. Thời gian qua, thành phố Hà Tĩnh đã triển khai nhiều biện pháp nhưng tình trạng ngập úng cục bộ vẫn diễn ra khi có mưa lớn làm ảnh hưởng đến đời sống người dân thành phố. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Trả lời:

Trong thời gian vừa qua, được sự quan tâm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhằm huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; trong đó đang tập trung xử lý 08/12 điểm thường xuyên bị ngập cục bộ như: khu vực xung quanh đường Lê Ninh, Nguyễn Du, Hải Thượng Lãn Ông (triển khai cải tạo tuyến kênh T4 đoạn từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh đến hồ Thạch Trung; tuyến mương trên đường Hải Thượng Lãn Ông kết nối vào Hào Thành; nâng cấp tuyến mương trên đường Nguyễn Du về phía khu vực dự kiến làm hồ điều hòa Thạch Quý; nâng cấp tuyến mương trên đường Xuân Diệu về phía hồ điều hòa Thạch Trung), khu vực xung quanh đường Nguyễn Thị Minh Khai (bổ sung các hố thu nước mặt đường; cải tạo hệ thống mương từ nút giao ngã 5 đường Vũ Quang về tuyến kênh T3); khu vực xung quanh Trường THCS Lê Bình (nâng cấp tuyến mương từ Trường về tuyến kênh T1; tuyến mương dọc đường Nguyễn Công Trứ về Hào Thành); Khu vực quanh chợ thành phố Hà Tĩnh (bổ sung các hố thu nước mặt đường và đầu tư tuyến mương giảm tải nước từ khu vực Vincom đổ về); khu vực quanh đường Phan Đình Giót (nâng cấp hệ thống mương quanh khu vực công viên Lý Tự Trọng thoát về đường Phan Đình Phùng đến Hào Thành); Khu vực Sông Đà (xây dựng mương thoát nước trên đường Lê Quảng Chí kết nối về tuyến kênh phía Tây); khu vực trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (bổ sung tuyến mương tiêu từ Trường Việt Đức đầu nối

vào tuyến kênh thoát lũ ở thôn Đông Tiến xã Thạch Trung). Tuy nhiên, việc đầu tư trên mới triển khai hoàn thành được một số hạng mục công trình nên chỉ mới làm tăng khả năng thu gom và tiêu thoát nước cục bộ một phần diện tích trong khu vực. Ngoài ra, việc tiêu thoát nước này còn bị phụ thuộc vào điểm tiêu cuối nguồn ra sông (như bị tác động bởi chế độ thủy triều; chưa xây dựng được hồ điều hòa để trữ nước, ...) nên vẫn còn tình trạng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn như phản ánh của cử tri.

Để khắc phục triệt để tình trạng ngập úng trên, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND thành phố Hà Tĩnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

- Đẩy nhanh dự án Tăng cường khả năng thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ; trong đó triển khai đầu tư xây dựng các hạng mục công trình nhằm cắt giảm lượng nước mặt từ dãy núi Trà Sơn đổ về khu vực thành phố Hà Tĩnh.

- Rà soát, đánh giá lại các định hướng thoát nước trong Đồ án quy hoạch chung thành phố Hà Tĩnh phê duyệt năm 2015, trong đó chú trọng tính toán, cập nhật thêm các yếu tố biến đổi khí hậu.

- Đẩy nhanh triển khai dự án Hạ tầng ưu tiên và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Hà Tĩnh với tổng mức khoảng 3.290 tỷ đồng; trong đó hợp phần thoát nước chiếm khoảng 1.500 tỷ đồng gồm các công trình chính như: xây dựng đóng kín tuyến đê bảo vệ Thành phố còn lại khoảng 5,5km; xây dựng mới 03 hồ điều hòa trữ nước có diện tích khoảng 30ha; xây dựng 03 trạm bơm cưỡng bức ở khu vực Đập Bọt, Linh Tiến, Đập Hàu với tổng công suất 120.000 m³/h và hoàn thiện hệ thống kênh, cống thoát nước hiện hữu.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực ưu tiên triển khai các giải pháp công trình nhằm khắc phục tối đa 12 điểm thường xuyên bị ngập lụt trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, thoát nước; các quy định về nếp sống văn minh đô thị cùng với việc thường xuyên vận động người dân chung tay thực hiện khơi thông, nạo vét cống, rãnh trên địa bàn.

Câu hỏi 04: *Hiện nay tình trạng dây điện, cáp viễn thông chằng chịt, lộn xộn, có tuyến không còn sử dụng nhưng chưa được tháo gỡ, gây mất mỹ quan đô thị; nhiều cột điện ở một số tuyến đường nứt gãy, xuống cấp gây mất an toàn. Trong năm 2022 đã xảy ra 3 vụ chạm chập gây cháy nổ. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết các giải pháp để chấn chỉnh tình trạng trên.*

Trả lời:

Trong thời gian qua, trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh, các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp, điện lực đã tăng cường đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng mạng viễn thông, truyền hình, cáp điện⁹ nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Nhân dân trên địa bàn, qua đó tạo động lực, góp phần phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng của địa phương. Bên cạnh đó cũng phát sinh những

⁹: Điện lực thành phố Hà Tĩnh; Viễn thông Hà Tĩnh; Viettel Hà Tĩnh; Công ty Cổ phần Viễn thông FPT - Chi nhánh Hà Tĩnh; Công ty truyền hình cáp Hà Tĩnh.

bắt cập về treo cáp trên trụ điện của các doanh nghiệp đã tạo ra hàng loạt các mạng nhện trên không gây mất an toàn và mỹ quan đô thị như phản ánh của cử tri.

Để giải quyết vấn đề trên, trong thời gian qua UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 23/8/2013 về tăng cường công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 08/6/2015 về tăng cường chỉnh trang, bó gọn, ngăn chặn phá hoại, khai thác trái phép hệ thống cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 (*thay thế Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016*) về ban hành quy định quản lý cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 quy định một số nội dung về quản lý hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, UBND thành phố Hà Tĩnh, đơn vị chủ quản cột - Điện lực thành phố Hà Tĩnh, đơn vị sử dụng chung cột để treo cáp - các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình. Theo đó, các đơn vị: UBND Thành phố, Điện lực Thành phố, các đơn vị viễn thông, truyền hình đã thực hiện chỉnh trang được 42km đường dây trung thế, 26km đường dây hạ thế; bó gọn 62km dây cáp viễn thông; xây dựng 28km hào kỹ thuật ở các khu dân cư tập trung như: Hạ tầng phía Đông, phía Nam, tổ 2, tổ 7 phường Nguyễn Du; Hạ tầng Đội Thao, Đồng Xay, Đồng Rào xã Thạch Trung; Hạ tầng Đồng Bàu Rạ và tổ 6,7 phường Hà Huy Tập; Hạ tầng tổ 1 phường Trần Phú; Hạ tầng Vĩnh Hòa phường Thạch Linh;... và trên các tuyến đường như: đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, đường Nguyễn Công Trứ đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Hải Thượng Lãn Ông, đường Lê Ninh, đường Hải Thượng Lãn Ông, đường vành đai khu đô thị Bắc, đường nối từ đường Quang Trung đến đường Ngô Quyền, đường Lê Duẩn, đường vào khu di tích Văn Miếu Hà Tĩnh.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nêu trên triển khai các giải pháp sau:

a) Giải pháp trước mắt:

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về quy định quản lý cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về quản lý, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, an toàn lưới điện đến tận các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

- Yêu cầu các đơn vị chủ quản cột, các đơn vị sử dụng chung cột lập kế hoạch, lộ trình thực hiện hàng năm để tiến hành đầu tư các trang thiết bị phục vụ việc sắp xếp, chỉnh trang tại các tuyến đường và nâng cấp, cải tạo hệ thống lưới điện; đánh giá khả năng chịu lực của các cột điện để có kế hoạch thay thế; từng bước ngầm hóa hệ thống viễn thông, cáp điện trên các tuyến đường đã đầu tư hào kỹ thuật.

- Định kỳ rà soát, kiểm tra, xử lý các tuyến cáp viễn thông, truyền hình, cáp điện đang treo trên trụ điện không đúng quy định hoặc không đảm bảo kỹ thuật để yêu cầu đơn vị sở hữu cáp viễn thông, cáp điện và các tổ chức liên quan cắt bỏ, tiêu hủy hoặc thay thế.

- Quản lý chặt chẽ việc treo cáp viễn thông, cáp điện trên hệ thống cột đảm bảo đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền về việc xây dựng, lắp đặt và khai thác hạ tầng viễn thông thụ động, cáp điện.

b) Giải pháp lâu dài:

- Đối với các khu đô thị mới, các tuyến đường mới yêu cầu Chủ đầu tư xây dựng các công trình phải bố trí cống, bể kỹ thuật hoặc hào, tuyen kỹ thuật để bố trí, lắp đặt các đường dây và đường ống kỹ thuật.

- Đối với các đô thị cũ, đô thị cải tạo, các tuyến đường cũ yêu cầu UBND Thành phố có kế hoạch đầu tư xây dựng cống, bể kỹ thuật hoặc hào, tuyen kỹ thuật để từng bước hạ ngầm đường dây, cáp nổi.

Câu hỏi 05. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết thực trạng quản lý, kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm tại một số trường học có tổ chức bán trú và các chợ nói chung; giải pháp thời gian tới.

Trả lời:

5.1. Đối với công tác bảo đảm ATTP tại một số trường học có tổ chức ăn bán trú: công tác bảo đảm ATTP tại các trường học đã được các ngành chức năng và địa phương quan tâm, kịp thời chỉ đạo, kiểm soát chặt chẽ. Xuyên suốt năm học, ngành Y tế đã phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành lập các đoàn kiểm tra cấp tỉnh, cấp huyện tiến hành kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm ATTP tại các bếp ăn bán trú trường học trên địa bàn. Phần lớn các bếp ăn trường học được kiểm tra đáp ứng được các điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định. Cơ bản các bếp ăn được bố trí theo nguyên tắc một chiều; trang thiết bị, dụng cụ chế biến sạch; các khu vực sơ chế, chế biến, chia thức ăn, phòng ăn cho trẻ bảo đảm vệ sinh. Nguồn thực phẩm hàng ngày đều được hợp đồng với các nhà cung cấp, bảo đảm nguồn gốc, chất lượng và có sổ sách ghi đầy đủ cũng như hóa đơn, hợp đồng mua bán. Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế. Công tác kiểm tra giám sát bảo đảm ATTP tại trường học còn có sự tham gia vào cuộc của phụ huynh, ban đại diện cha mẹ học sinh.

Trong những năm qua, chưa ghi nhận các trường hợp bị ngộ độc thực phẩm cấp tỉnh tại các bếp ăn bán trú trường học trên địa bàn.

5.2. Đối với công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ: trong những năm qua, công tác quản lý, phát triển chợ đã được các cấp, ngành quan tâm chỉ đạo; truyền thông bảo đảm ATTP được phát thường xuyên, liên tục trên hệ thống loa phát thanh tại chợ. Các cơ quan chức năng liên quan thường xuyên phối hợp với các hợp tác xã, các doanh nghiệp, Ban Quản lý chợ kiểm tra việc chấp hành quy định về vệ sinh ATTP đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ; thực hiện lấy mẫu giám sát phát hiện môi nguy ô nhiễm thực phẩm. Tính đến nay, tỉnh đã xây dựng 18 mô hình chợ thí điểm bảo đảm ATTP.

Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 291/KH-BCĐ ngày 07/02/2023 của Ban Chỉ đạo (BCĐ) liên ngành Vệ sinh ATTP về triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 358/KH-BCĐ ngày

13/02/2023 của BCD liên ngành Vệ sinh ATTP về bảo đảm ATTP phẩm tỉnh Hà Tĩnh năm 2023. Trong 5 tháng đầu năm 2023 đã tiến hành kiểm tra 7.965 cơ sở, phát hiện và xử lý 255 cơ sở vi phạm với số tiền 275 triệu đồng. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra chấp hành tốt các điều kiện vệ sinh ATTP theo quy định là 93,6% (kế hoạch năm 2023 là >87%). Từ đầu năm 2023 đến nay, trên địa bàn đã xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 07 người mắc, không có trường hợp tử vong. Tỷ lệ các vụ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận là 0,53/100.000 dân. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, địa phương đã tiến hành điều tra, xử lý và báo cáo cấp trên theo quy định. Số ca ngộ độc đơn lẻ là 281 ca.

Câu hỏi 06. Đề nghị UBND tỉnh cho biết về tình hình nợ đọng Bảo hiểm xã hội trong các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.

Trả lời:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 2378/UBND-VX₁ ngày 12/5/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về các khó khăn, vướng mắc trong thanh, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam các giải pháp để xử lý các khó khăn, vướng mắc theo nội dung chất vấn của Đại biểu HĐND tỉnh; theo đó UBND tỉnh kiến nghị, đề xuất:

6.1. Đối với Chính phủ:

- Xem xét sớm sửa đổi Nghị định 146/2018/NĐ-CP về nội dung thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo Bộ Y tế sớm triển khai áp dụng phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo định suất, theo nhóm chẩn đoán (DRG).

- Chỉ đạo BHXH Việt Nam, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản liên quan đến công tác thanh quyết toán chi phí KCB BHYT thống nhất và phù hợp với thực tiễn.

- Chỉ đạo BHXH Việt Nam hướng dẫn BHXH các tỉnh thực hiện quyết toán chi phí KCB BHYT theo đúng tiến độ quy định tại Luật Bảo hiểm y tế, chi phí KCB BHYT năm 2021 theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 05/11/2022 của Chính phủ về việc bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (Nghị quyết 144/NQ-CP) để các đơn vị có nguồn kinh phí hoạt động, tạo điều kiện cho đơn vị thực hiện tốt cơ chế tự chủ tài chính trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Đối với BHXH Việt Nam:

- Phối hợp với Bộ Y tế thống nhất hướng dẫn giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong thanh toán chi phí KCB BHYT, tránh tình trạng vướng mắc kéo dài, không được giải quyết dứt điểm.

- Thanh toán chi phí vượt trần, vượt tổng mức thanh toán từ năm 2017 đến 2020 (đối với các trường hợp chưa thống nhất cách tính trần, tổng mức thanh toán giữa cơ sở KCB BHYT với cơ quan BHXH); không giảm trừ chênh lệch chi phí gây tê, gây mê vào giá dịch vụ kỹ thuật và tính lại phân tổng mức thanh toán bao gồm chênh lệch chi phí gây tê, gây mê cho các bệnh viện từ năm 2018-2021. Đối

với chi phí của năm 2021 theo Nghị quyết 144/NQ-CP đã được xác nhận qua biên bản làm việc giữa cơ quan BHXH tỉnh và cơ sở khám chữa bệnh, đề nghị cho thực hiện thanh quyết toán và cấp kinh phí cho các cơ sở KCB.

- Làm rõ cơ sở, căn cứ để xây dựng dự toán chi KCB BHYT hằng năm.

6.3. Đối với Bộ Y tế:

- Phối hợp BHXH Việt Nam có hướng dẫn giải quyết các vướng mắc về chi phí vượt trần, vượt tổng mức thanh toán từ năm 2017 đến 2020.

- Sửa đổi, bổ sung phương pháp xác định số ngày giường áp dụng mức giá và thanh toán tiền ngày giường giữa cơ quan BHXH và cơ sở y tế quy định tại khoản 16 Điều 6 Thông tư 39/2018/TT-BYT phù hợp với tình hình thực tế.

- Chủ trì, phối hợp BHXH Việt Nam và các bộ, ngành tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 146/2018/NĐ-CP phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp Bộ Tài chính xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đầy đủ các yếu tố chi phí cấu thành theo lộ trình

Câu hỏi 07. Đề nghị UBND tỉnh cho biết thực trạng về quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; giải pháp thời gian tới.

Trả lời:

- Tính đến tháng 31/5/2023, hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) có 22 đơn vị, bao gồm: 04 trường cao đẳng (Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Nguyễn Du); 04 trường trung cấp (Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh, Trường Trung cấp Kỹ nghệ, Trường Trung cấp nghề Lý Tự Trọng, Trường Trung cấp Kỹ thuật tư thực Kỳ Anh¹⁰); 10 trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện; 01 trung tâm GDNN tư thực; 03 cơ sở khác có tham gia hoạt động GDNN.

- Trong thời gian qua với chức năng nhiệm vụ được giao, về cơ bản các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tích cực, chủ động trong việc tăng cường năng lực, mở rộng ngành nghề, quy mô đào tạo, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực đào tạo nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của người học và thị trường lao động.

Tuy nhiên, hệ thống cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh vẫn bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc; còn chồng chéo trong mô hình quản lý, các đơn vị chịu sự quản lý của nhiều cấp, nhiều ngành, tổ chức khác nhau, đồng thời chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; chưa chú trọng quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, một số ngành nghề có nhiều đơn vị cùng tổ chức đào tạo, gây chồng chéo và ảnh hưởng xấu đến việc tuyển sinh của cả hệ thống; cơ cấu tổ chức của các đơn vị còn chồng chéo, phân tán, manh mún; hiệu lực và hiệu quả quản trị nội bộ chưa cao; cơ cấu đội ngũ cán bộ, giáo viên, giảng viên chưa hợp lý về trình độ đào tạo, chuyên môn được phân công giảng dạy...

- UBND tỉnh đã có Văn bản số 1541/UBND-VX2 ngày 04/4/2023 chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Dự thảo Đề án quy hoạch phát triển hệ thống cơ sở GDNN theo Đề án Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn

¹⁰ Trường Trung cấp Kỹ thuật tư thực Kỳ Anh được cho phép thành lập trên cơ sở nâng cấp Trung tâm Dạy nghề tư thực Kỳ Anh theo Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 và Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, đến năm 2030 toàn tỉnh có 26 cơ sở GDNN, trong đó: 12 cơ sở công lập (04 trường cao đẳng, 01 trường trung cấp và 07 trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện), 01 trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài và 13 cơ sở tư thục (03 trường trung cấp và 10 trung tâm GDNN; ưu tiên phát triển các trường trung cấp có khả năng nâng cấp lên trường cao đẳng, các trường có khả năng tự chủ về tài chính và nhân sự, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập).

Câu hỏi 08. *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết về tình hình đào tạo nghề và kết nối giữa đào tạo nghề với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh; giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

- Kết quả tuyển sinh 6 tháng đầu năm 2023: 4.732 người, trong đó cao đẳng 97 người, trung cấp 640 người, sơ cấp 2292 người, dưới 3 tháng 1703 người, đạt 22,5% kế hoạch năm 2023, đạt 49,3% so với cùng kỳ năm 2022. Kết quả tốt nghiệp: 6.599 người, trong đó cao đẳng 113 người, trung cấp 2.480 người, sơ cấp 2417 người, dưới 3 tháng 1.589 người.

- Các trường cao đẳng, trung cấp đã chủ động phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức cho HSSV tham gia ngày hội tư vấn việc làm kết nối HSSV với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên kết với các doanh nghiệp để thực hiện đào tạo đặt hàng cho doanh nghiệp như Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp FORMOSA Hà Tĩnh, Tập đoàn Vingroup (nhà máy PIN VINES và nhà máy sản xuất Ô tô VINFAST), SUNGROUP...; điển hình là các trường: Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh, Cao đẳng Kỹ thuật Việt- Đức Hà Tĩnh, Cao đẳng Nguyễn Du, Trung cấp nghề Lý Tự Trọng, Trung cấp nghề Hà Tĩnh,...

Câu hỏi 09. *Việc thu hút lao động người Hà Tĩnh từ các tỉnh, thành phố, các khu công nghiệp về địa phương làm việc đạt kết quả thấp. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

Hiện nay, quy mô dân số Hà Tĩnh: 1.314.100 người; lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh là 821.285 người, chiếm khoảng 62,5% dân số toàn tỉnh, lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 689.800 người. Cụ thể: (1) Số lao động làm việc tại các doanh nghiệp: 87.958 người; (2) Số lao động làm việc trong khu vực phi chính thức là: 406.830 lao động; (3) Số lao động đi làm việc ngoại tỉnh: 110.569 người (*không tính số học sinh, sinh viên đang học tập tại các tỉnh, thành phố*); (4) Lao động đi làm việc ở nước ngoài: 76.191 người đang làm việc tại 60 quốc gia và vùng lãnh thổ; bình quân mỗi năm có từ 7.000 - 7.500 người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Riêng năm 2022, số xuất khẩu lao động: 11.517 người, cao nhất từ trước đến nay.

Trong đợt dịch Covid-19 năm 2021, 2022, số lao động trở về địa phương do ảnh hưởng dịch Covid-19 rất lớn (29.231 người), nhiều doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động nhưng kết quả tuyển dụng không đạt theo yêu cầu kế hoạch. Thậm chí, một số doanh nghiệp không tuyển dụng được lao động.

Theo kết quả khảo sát tại các huyện, thành phố, thị xã và một số doanh nghiệp có nhu cầu tuyển nhiều lao động như Công ty TNHH Havina Hồng Lĩnh, Công ty TNHH may mặc xuất khẩu Appareltech Hà Tĩnh và đặc biệt phỏng vấn người lao động... được biết nguyên nhân dẫn đến việc thu hút lao động trở về làm việc tại các địa phương đạt kết quả thấp, cụ thể như sau:

Thứ nhất, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản là doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, nhu cầu tuyển dụng lao động trên địa bàn không lớn. Trong các năm qua và hiện nay, tình hình sử dụng lao động tại các doanh nghiệp cơ bản được đảm bảo cả về số lượng, chất lượng theo yêu cầu của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh. Theo kết quả điều tra nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn toàn tỉnh năm 2022, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chỉ đăng ký nhu cầu tuyển dụng là 7.500 lao động và 6 tháng đầu năm 2023 có 479 lượt doanh nghiệp đăng ký tuyển dụng 5.500 người lao động.

Thứ hai, hệ thống dịch vụ tại khu kinh tế, khu công nghiệp và các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh như: dịch vụ nhà ở cho người lao động, trường học cho con em người lao động, cơ sở chăm sóc y tế, dịch vụ thương mại, ... chưa đáp ứng được nhu cầu của người lao động dẫn đến người lao động chưa thực sự yên tâm ở lại lập nghiệp ở địa phương.

Thứ ba, bên cạnh mức lương trả cho người lao động thấp chỉ cao hơn mức lương tối thiểu vùng và thấp hơn nhiều so với mức lương mà các doanh nghiệp tại các tỉnh phía Bắc, phía Nam trả cho người lao động; ngoài vấn đề tiền lương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa thực sự quan tâm đầu tư đảm an toàn vệ sinh người lao động, xây dựng ký túc xá hỗ trợ chỗ ở cho người lao động và đặc biệt là nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHYT và BHTN đối với người lao động.

Thứ tư, tâm lý của người lao động Hà Tĩnh với tâm lý ngại thay đổi môi trường làm việc, môi trường sống và ngại làm lại từ đầu... Bên cạnh đó, số đông lao động trẻ có tâm lý muốn đi xa để trải nghiệm, thử sức, không muốn gò bó trong môi trường hẹp.

Để giải quyết những vấn đề nêu trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 403/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 17/9/2021 về việc thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025 với mục tiêu phân đầu bình quân mỗi năm tạo việc làm mới cho 20.000 lao động.

Hai là, khẩn trương, kịp thời triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; theo đó người lao động, học sinh, sinh viên được hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao tay nghề và tìm kiếm việc làm, cụ thể như: (1) Chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng; (2) Chính sách miễn, giảm học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; (3) Chính sách hỗ trợ học phí học tập cho học sinh, sinh viên học nghề

trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các nghề khuyến khích đào tạo; (4) Chính sách hỗ trợ tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho người lao động, học sinh, sinh viên và cung ứng lao động miễn phí cho các doanh nghiệp.

Ba là, kịp thời tháo gỡ khó khăn thúc đẩy triển khai các dự án trên địa bàn, tăng cường thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp... tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho người lao động trên địa bàn toàn tỉnh.

Bốn là, thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy phục hồi, phát triển thị trường lao động theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ tạo điều kiện để doanh nghiệp xây dựng hạ tầng như ký túc xá, nhà văn hóa công nhân, nhà trẻ, cơ sở chăm sóc y tế đáp ứng nhu cầu của người lao động.

Năm là, tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; quan tâm cải thiện môi trường làm việc, tiền công, tiền lương, bảo hộ, an toàn vệ sinh lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp.

Câu hỏi 10. *Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh có một số vụ trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, đuối nước; tình trạng bạo lực, xâm hại trẻ em nhưng chậm được phát hiện và xử lý kịp thời. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp thời gian tới.*

Trả lời:

Thứ nhất, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, địa phương đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Văn bản số 1657/UBND-VX₂ ngày 07/4/2023 về việc tăng cường triển khai các giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em; Văn bản số 1775/UBND-VX₂ ngày 12/4/2023 về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác trẻ em năm 2023, trong đó tập trung vào việc triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, bảo vệ trẻ em và thực hiện tốt các quyền của trẻ em. Tình trạng tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em từng bước được hạn chế, kiểm soát; 6 tháng đầu năm 2023: toàn tỉnh có 14 trẻ em bị tử vong do đuối nước (giảm 02 em) so với cùng kỳ năm 2022. Tuy nhiên, số trẻ em bị xâm hại vẫn chưa được hạn chế, 6 tháng đầu năm 2023, có 13 trẻ em bị xâm hại (tăng 04 em so với cùng kỳ năm 2022).

Thứ hai, chỉ đạo các đơn vị, địa phương phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng Chương trình bơi an toàn cho trẻ em trên toàn tỉnh, nhất là ở trong trường học và các địa bàn thường xảy ra tai nạn đuối nước. 06 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã tổ chức hơn 730 lớp dạy bơi và học các kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho hơn 13.000 trẻ em. Chú trọng cải thiện môi trường sống, xây dựng các điểm, khu vui chơi giải trí dành cho trẻ em nhằm đảm bảo trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Thứ ba, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; giám sát, phát hiện kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em xảy ra ở cơ sở. Rà soát, thống kê trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp.

Thứ tư, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp trong thực hiện quản lý Nhà nước về bảo vệ trẻ em; xử lý kiên quyết các hành vi bao che, không tố cáo, không phối hợp, không thực hiện, thực hiện không kịp thời trách nhiệm bảo vệ trẻ em của các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình và cá nhân đối với các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc bạo lực, xâm hại, vi phạm quyền trẻ em trên địa bàn quản lý.

Câu hỏi 01. *Đề nghị UBND tỉnh cho biết kết quả thu hồi, xử lý các dự án chậm hoặc không triển khai đến nay như thế nào; giải pháp trong thời gian tới*

Trả lời:

1. Về kết quả thực hiện:

Tính từ thời điểm sau Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khoá XVIII đến nay, đã tiến hành kiểm tra, rà soát 37 dự án đầu tư có sử dụng đất, xử lý thu hồi chấm dứt hoạt động 11 dự án¹¹, xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đầu tư 08 dự án với tổng số tiền phạt là 493 triệu đồng¹²; điều chỉnh tiến độ thực hiện 09 dự án¹³, gia hạn tiến độ sử dụng đất 06 dự án¹⁴. Nâng tổng số dự án đã được kiểm tra, xử lý tính từ cuối năm 2021 (sau Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khoá XVIII) như sau: đã tiến hành kiểm tra được 156 dự án¹⁵ trên tổng số 244 dự án chậm tiến độ cần rà soát; lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư và ra quyết định xử phạt đối với 64 dự án

¹¹ Nhà máy sản xuất rượu và thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hương Sơn tại huyện Hương Sơn; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Thiên Đường Suối Tiên tại xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân; Trang trại chăn nuôi tổng hợp tại vùng Quy hoạch chăn nuôi tập trung, thôn Bắc Sơn, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân của Ông Nguyễn Văn Trính; Nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm trên cát công nghệ cao tại xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân của Ông Trịnh Trung Vinh; Trang trại chăn nuôi tổng hợp tại xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân của Bà Dương Thị Len; Nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm trên cát công nghệ cao tại xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân của Ông Phan Văn Lê; Nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm trên cát công nghệ cao tại xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân của Ông Phan Mạnh Thắng; Nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm trên cát công nghệ cao tại thôn Đông Biên, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân của Ông Trần Anh Đức; Trang trại chăn nuôi tổng hợp tại thôn Bắc Sơn, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân của Ông Hoàng Văn Thái; Nuôi tôm trên cát công nghệ cao tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân của bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa; dự án Xây dựng khu nuôi trồng thủy sản và du lịch sinh thái Bàu Rạ tại phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh

¹² Công ty CP xây dựng và dịch vụ thương mại Hợp Thành; Công ty CP kinh doanh LPG Việt Nam; Công ty TNHH Công nghiệp Vinh Hồng Phát; Công ty TNHH Quốc tế Á Tín; Công ty TNHH Khai thác phát triển quốc tế Kiệt Thắng; Công ty TNHH khai thác phát triển quốc tế Kim Hòa Xương; Công ty CP Nguyễn Hưng; Công ty CP thương mại vận tải biển Vũng Áng.

¹³ Dự án Mở rộng công trình nhà điều hành, bãi đỗ xe kết hợp điểm đầu cuối của các tuyến xe buýt tại phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh; Khu đô thị Nam Phố Châu tại thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn; Nhà hàng, khách sạn và kinh doanh thương mại dịch vụ Thiên Hà tại xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Cửa hàng xăng dầu và dịch vụ tổng hợp Thuận Thiện tại xã Thuận Thiện, huyện Can Lộc; Cửa hàng xăng dầu và dịch vụ thương mại Thịnh Lộc; Siêu thị đá Granite Đức Thủy, văn phòng đại diện, nhà trưng bày và giới thiệu sản phẩm từ đá tự nhiên; Nhà máy thủy điện Ngàn Trươi tại thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Phú Minh Gia; Cửa hàng xăng dầu Đại Hồng tại xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà

¹⁴ Dự án Phòng khám đa khoa và khu dịch vụ y tế Hồng Hà, tại phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Dự án xây dựng Trạm trộn bê tông thương phẩm tại phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh; Dự án XD cửa hàng kinh doanh thương mại tổng hợp tại xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ; Dự án Xây dựng kho và cửa hàng phân phối thương mại tại xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ; Dự án Nhà máy gạch không nung tại xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh; Dự án Nhà máy sản xuất gạch không nung tại xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà.

¹⁵ Trong địa bàn KKT, KCN 46 dự án; ngoài địa bàn KKT, KCN 110 dự án.

với tổng số tiền phạt 3.278 triệu đồng; thu hồi, chấm dứt hoạt động 24 dự án; chấp thuận điều chỉnh tiến độ thực hiện đối với 34 dự án; cho phép gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với 31 dự án.

Về việc xử lý đối với 60 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa được cho thuê đất do vướng mắc quy định tại Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; ngày 03/4/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, trong đó tại khoản 3 Điều 3 (sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 5 Điều 4 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020) đã bổ sung quy định chuyển tiếp đối với các dự án này; hiện UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện. Cùng với đó, ngày 10/4/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ban hành Quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập; giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh, từ đó có cơ sở xem xét xử lý đối với các dự án thực hiện trên đất hỗn hợp có diện tích đất nhà nước quản lý.

2. Về giải pháp thời gian tới:

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án; đồng thời phát hiện các sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định; hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để thực hiện ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ và Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh nhằm xử lý dứt điểm vướng mắc của các dự án chưa được giao đất, cho thuê đất.

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ, hiệu quả khâu thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm lựa chọn nhà đầu tư có năng lực để triển khai thực hiện dự án. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công tác GPMB và các hồ sơ, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư.

- Nâng cao chất lượng công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, hạn chế tối đa những bất cập, chồng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; đồng thời tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác quản lý quy hoạch tại các địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương trong công tác hỗ trợ Nhà đầu tư từ khâu nghiên cứu, khảo sát, đề xuất dự án đến quá trình triển khai thực hiện, đưa dự án đi vào hoạt động; tăng cường công tác hỗ trợ tiếp cận pháp lý cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật trong quá trình thực hiện dự án.

- Đối với nhà đầu tư cần nghiên cứu, khảo sát kỹ các yếu tố có liên quan đến việc triển khai dự án (GPMB, thị trường, năng lực thực hiện,...) để đề xuất dự án phù hợp; tập trung nguồn lực, có giải pháp huy động nguồn vốn để triển khai thực hiện dự

án đảm bảo đúng tiến độ theo đúng quy định. Nghiên cứu các quy định của Nhà nước có liên quan để tuân thủ, tránh các vi phạm trong quá trình thực hiện dự án.

Trên đây là kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa XVIII; UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và các Đại biểu HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu